

No.	NAME	姓名	SEX	CLASS	HOUSE	X1	X2	X3	Maths
1	CHAN KELLY RICCI	陳滢兒	F	S3A	M	PHY	ECO	VIA	M2
2	CHAN WAI YIN	陳慧妍	F	S3A	J	CHM	GEO	BIO	M2
3	CHAN WING YI	陳穎怡	F	S3A	M	ECO	HST	BIO	
4	CHEUNG HOI YI	張凱兒	F	S3A	M	PHY	ECO	ICT	M2
5	CHIM SHU MEI	詹舒澂	F	S3A	K	ECO	B+C	GEO	
6	CHONG HOK YIN	臧學妍	F	S3A	M	ECO	HST	P+C	
7	CHUN KA KI	秦嘉琪	F	S3A	L	ECO	GEO	ICT	
8	KEUNG CHUI YEE	姜翠儀	F	S3A	L	CHS	HST	GEO	
9	LAM KIT TUNG	林潔彤	F	S3A	J	ECO	HST	GEO	
10	LAU WING KEI	劉詠琪	F	S3A	K	CHS	HST	GEO	
11	LEUNG KA MAN	梁嘉敏	F	S3A	J	BIO	ECO	P+C	M1
12	LEUNG KA YIU	梁嘉瑤	F	S3A	J	ECO	PHY	BIO	
13	LIU TSZ YING	廖芷瑩	F	S3A	J	CHS	ECO	GEO	
14	NG LOK WAI	吳樂為	F	S3A	K	ECO	HST	BAFS	
15	NG PING LAI	吳冰儷	F	S3A	L	CHS	HST	GEO	
16	SHUM TZE CHING	岑紫晴	F	S3A	L	ECO	HST	BIO	
17	TIN MAN YAN	田文仁	F	S3A	J	CHS	PHY	VIA	
18	TONG SZ YI	湯偲怡	F	S3A	M	CHS	ECO	GEO	
19	WONG SIN LIN	黃倩蓮	F	S3A	L	CHS	HST	ICT	
20	WONG WING KI	黃詠淇	F	S3A	J	ECO	HST	BIO	
21	CHAN KAI WANG	陳啓宏	M	S3A	M	CHS	PHY	ICT	
22	CHAN POK HIN	陳博軒	M	S3A	K	PHY	GEO	ICT	M2
23	CHAU KA HUNG	周嘉鴻	M	S3A	K	PHY	ECO	BIO	M2
26	KAM CHEUK HIN	金卓軒	M	S3A	K	CHS	PHY	ICT	
27	KO TSZ CHUN	高子晉	M	S3A	L	PHY	ECO	BIO	M2
28	KWAN TSZ KIN	關子健	M	S3A	M	PHY	B+C	ICT	M2
29	LAO LOK HEI	勞樂僖	M	S3A	J	PHY	ECO	BIO	M2
30	LAU TSZ WA	劉子華	M	S3A	K	CHS	B+C	ICT	
31	LI HO YIN	李浩賢	M	S3A	L	CHS	PHY	ICT	
32	MAN KA HO	文家浩	M	S3A	L	PHY	B+C	GEO	M2
33	NG HON CHUNG	吳漢聰	M	S3A	J	CHS	PHY	GEO	
34	TO CHUN TING ALEX	陶震霆	M	S3A	L	ECO	HST	GEO	
35	WAN LOK MING	溫樂銘	M	S3A	L	ECO	PHY	ICT	
36	WONG CHEUK BUN	王焯斌	M	S3A	K	PHY	B+C	ICT	M2
37	WONG CHEUK HEI	黃焯熹	M	S3A	L	CHS	PHY	ICT	
38	YEUNG TSZ HO	楊子濠	M	S3A	M	CHS	HST	GEO	
39	YIP KWAN TING	葉君霆	M	S3A	L	ECO	B+C	GEO	

No.	NAME	姓名	SEX	CLASS	HOUSE	X1	X2	X3	Maths
1	CHAN CHING YI	陳青誼	F	S3B	K	CHM	ECO	BIO	M2
2	CHAN HOI TING	陳凱婷	F	S3B	K	CHM	PHY	BIO	M2
3	CHAN KA YU PHOEBE	陳加愉	F	S3B	K	BIO	CHM	GEO	M1
4	CHAN TSZ KI	陳芷琪	F	S3B	J	BIO	CHM	BAFS	M1
5	CHONG HOI YAN	莊凱欣	F	S3B	M	CHM	PHY	GEO	M2
6	CHONG KA YUK	莊家鈺	F	S3B	M	BIO	CHM	BAFS	M1
7	FU FUNG HUEN	符鳳萱	F	S3B	M	CHM	PHY	BIO	M2
8	LAM SIU MAN	林小文	F	S3B	J	CHM	PHY	GEO	M2
9	LAW WAI YIN	羅慧賢	F	S3B	L	CHM	PHY	BAFS	M2
10	LEUNG KA KA	梁嘉嘉	F	S3B	K	CHS	HST	BAFS	
11	LO HOI MAN	盧凱汶	F	S3B	M	PHY	CHM	VIA	M2
12	LO MAN WAI	羅敏慧	F	S3B	K	CHM	ECO	BIO	M2
13	MA CHING CHING	馬菁菁	F	S3B	L	CHM	PHY	BIO	M2
14	NG PUI LAM	吳佩琳	F	S3B	J	CHM	ECO	BAFS	M2
15	WONG KAI YEE	黃啓儀	F	S3B	M	CHM	ECO	BIO	M2
16	WONG LOK YEE	黃樂怡	F	S3B	J	BIO	CHM	BAFS	M1
17	YEUNG TING KA	楊庭嘉	F	S3B	L	BIO	CHM	BAFS	M1
18	YEUNG TUNG HEI	楊銅希	F	S3B	M	ECO	GEO	BAFS	
19	YIU KIT LING	姚潔玲	F	S3B	K	CHM	PHY	BAFS	M2
20	YUE WING SZE	余穎詩	F	S3B	M	BIO	CHM	GEO	M1
21	CHENG CHEUK HEI	鄭焯熙	M	S3B	L	CHM	ECO	BIO	M2
22	CHEUNG KING SUM	張景森	M	S3B	M	CHM	PHY	BAFS	M2
23	CHO CHING LIM	曹正廉	M	S3B	K	ECO	GEO	BAFS	
24	CHU CHU TUNG	朱柱彤	M	S3B	J	ECO	CHM	BIO	
25	FUNG CHI WAN	馮致允	M	S3B	M	BIO	HST	GEO	M1
26	HUI KAI LAM	許啓霖	M	S3B	M	CHM	ECO	BAFS	M2
27	LAI HO PAN	黎浩彬	M	S3B	M	ECO	CHM	ICT	
28	LAU CHUN KI	劉俊岐	M	S3B	M	CHM	PHY	BAFS	M2
29	LAU WAI KIT	劉偉傑	M	S3B	K	PHY	CHM	BIO	M2
30	LAU YIU CHUNG	劉耀中	M	S3B	J	CHM	PHY	VIA	M2
31	LEUNG KAI PING	梁繼平	M	S3B	K	PHY	CHM	BIO	M2
32	SZE LAU KIT	施流杰	M	S3B	J	PHY	CHM	BAFS	M2
33	TANG HO MAN	鄧皓文	M	S3B	J	PHY	CHM	ICT	M2
34	TSOI CHI HO	蔡智豪	M	S3B	J	PHY	CHM	ICT	M2
35	TSOI SHUN ON	蔡順安	M	S3B	K	CHM	HST	BIO	M2
36	WONG KONG KI	王港麒	M	S3B	M	PHY	CHM	ICT	M2
37	WONG PAK KI	黃柏淇	M	S3B	L	PHY	ECO	BAFS	M2
38	WONG TSZ MING	黃梓銘	M	S3B	J	BIO	CHM	ICT	M1
39	WU KIT HO	胡傑濠	M	S3B	L	CHM	PHY	BAFS	M2
40	YIP MING HUNG	葉銘鴻	M	S3B	K	CHM	PHY	BAFS	M2

No.	NAME	姓名	SEX	CLASS	HOUSE	X1	X2	X3	Maths
1	CHAN MEI YIN	陳美言	F	S3C	K	ECO	HST	BIO	
2	CHAN YAN YAN	陳茵茵	F	S3C	L	CHS	HST	GEO	
3	CHAN YI SUM ELAINE	陳怡心	F	S3C	L	CHS	HST	VIA	
5	CHOI HIU YAN	蔡曉茵	F	S3C	J	ECO	B+C	VIA	
6	HUI CHING LUEN	許菁鸞	F	S3C	K	CHS	ECO	P+C	
7	KWOK YIN MING	郭宴名	F	S3C	L	ECO	HST	GEO	
8	KWONG OI KI	鄺靄琪	F	S3C	M	CHS	ECO	P+C	
9	LAM FEI YIN	林飛燕	F	S3C	K	CHS	HST	ICT	
10	LAM MAN YUNG	林汶容	F	S3C	L	CHS	HST	GEO	
11	LAM PIK MAN	林碧敏	F	S3C	L	BIO	HST	P+C	M1
12	LAM TSZ KIU	林梓橋	F	S3C	J	CHS	ECO	P+C	
13	MO YUK YING	巫鈺瑩	F	S3C	M	CHS	HST	P+C	
14	NG CHOR YIU	吳楚瑤	F	S3C	J	CHS	PHY	GEO	
15	NG TSZ YAN	吳芷欣	F	S3C	K	PHY	B+C	BAFS	M2
16	TAM SO SUM	譚素心	F	S3C	J	CHS	GEO	ICT	
17	TANG NGO YIN	鄧傲妍	F	S3C	L	PHY	B+C	BAFS	M2
18	TO CHING HA	杜青霞	F	S3C	K	PHY	HST	ICT	M2
19	WU MEI YEE	吳美儀	F	S3C	K	CHS	GEO	VIA	
20	YEONG HOI KI	楊海琪	F	S3C	L	BIO	ECO	P+C	M1
21	CHAN CHAK MAN	陳澤文	M	S3C	L	CHS	ECO	P+C	
22	CHAN SAI MING	陳世明	M	S3C	L	PHY	CHM	BIO	M2
23	CHAN YIU CHUNG	陳耀聰	M	S3C	M	ECO	PHY	BIO	
24	CHEUNG CHUN HEI	張進熙	M	S3C	M	PHY	B+C	BAFS	M2
25	HO PAK HEI	何柏希	M	S3C	J	BIO	HST	VIA	M1
26	HUI WANG NAM	許宏楠	M	S3C	M	PHY	ECO	GEO	M2
27	HUNG HING TING	洪慶鼎	M	S3C	J	BIO	HST	VIA	M1
28	LAW SIU MING	羅肇銘	M	S3C	L	CHS	PHY	GEO	
29	LAW WAI KIT	羅煒傑	M	S3C	M	PHY	B+C	ICT	M2
30	LEE KA TAK	李嘉德	M	S3C	K	BIO	PHY	ICT	M1
32	LI TUNG HON	李東翰	M	S3C	K	ECO	GEO	BAFS	
33	LUNG TSAN YU	龍贊羽	M	S3C	M	BIO	ECO	GEO	M1
34	SUNG KA WING	宋家榮	M	S3C	J	CHS	GEO	P+C	
35	TANG HO CHIT	鄧浩哲	M	S3C	M	PHY	ECO	BIO	M2
36	WONG WAN FAAT	黃運發	M	S3C	L	PHY	ECO	GEO	M2
37	WONG YAT KAN KEN	王日勤	M	S3C	M	CHS	GEO	P+C	
38	WONG YUK YIN	王鈺賢	M	S3C	J	CHS	ECO	P+C	
39	YEUNG CHUNG HUI	楊松栩	M	S3C	M	PHY	ECO	BIO	M2

No.	NAME	姓名	SEX	CLASS	HOUSE	X1	X2	X3	Maths
1	CHAN ANNY	陳康琪	F	S3D	J	CHM	ECO	BIO	M2
2	CHAN PUI LAM	陳霽琳	F	S3D	K	PHY	B+C	GEO	M2
3	CHAN PUI YEE	陳珮怡	F	S3D	M	CHM	ECO	BIO	M2
4	CHAU YUEN CHING	鄒苑菁	F	S3D	J	CHM	PHY	BIO	M2
5	CHEUNG HOI TING	張凱婷	F	S3D	J	ECO	CHM	BIO	
6	CHEUNG SUM YI	張心怡	F	S3D	L	BIO	CHM	BAFS	M1
7	CHIU WAI SHEUNG	趙慧双	F	S3D	K	CHM	PHY	BAFS	M2
8	CHUI LOK YAN	徐樂恩	F	S3D	J	CHM	PHY	BIO	M2
9	CHUNG LAI KWAN	鍾麗君	F	S3D	K	CHM	PHY	BIO	M2
10	FUNG SZE WING	馮思穎	F	S3D	J	CHM	PHY	GEO	M2
11	HO WAI MAN	何慧敏	F	S3D	M	BIO	CHM	BAFS	M1
12	HUI HIU KWAN	許曉君	F	S3D	K	BIO	CHM	GEO	M1
13	HUI UN IAN	許婉欣	F	S3D	M	CHM	PHY	BIO	M2
14	LAI LAI PING	黎麗萍	F	S3D	M	BIO	GEO	VIA	M1
15	LAM KA YEE	林嘉儀	F	S3D	J	BIO	CHM	GEO	M1
16	LAM YUK YEE	林玉儀	F	S3D	L	BIO	CHM	GEO	M1
17	SUN LAI LING	孫麗玲	F	S3D	J	CHM	PHY	BIO	M2
18	WONG NGA TO	黃雅圖	F	S3D	L	CHM	ECO	BIO	M2
19	YEUNG KA MAN	楊嘉敏	F	S3D	K	BIO	CHM	BAFS	M1
20	YEUNG SUM WAI	楊琛慧	F	S3D	L	CHM	PHY	VIA	M2
21	AU KWOK HEI	區國曦	M	S3D	L	CHM	PHY	BIO	M2
22	CHAN CHUN HO	陳俊浩	M	S3D	M	PHY	CHM	BIO	M2
23	CHAN CHUN YIN	陳俊言	M	S3D	J	BIO	PHY	BAFS	M1
24	CHAN KWOK HO	陳銘灝	M	S3D	K	BIO	CHM	VIA	M1
25	CHAN PAN	陳彬	M	S3D	J	CHM	PHY	BIO	M2
26	CHANG KING HANG	張景恒	M	S3D	M	BIO	CHM	BAFS	M1
27	FU HING CHOI	傅馨材	M	S3D	J	CHM	PHY	ICT	M2
28	HUI WAI FUNG	許惠峰	M	S3D	L	CHM	PHY	BIO	M2
29	LAM CHUN FAI	林晉暉	M	S3D	K	CHM	HST	BIO	M2
30	LAM KING YEUNG	林景洋	M	S3D	K	PHY	CHM	GEO	M2
31	LO CHEUK HIN	盧卓軒	M	S3D	K	CHM	ECO	BAFS	M2
32	LO WAI YEE	盧偉義	M	S3D	L	BIO	GEO	P+C	M1
33	MAK KA CHUN	麥家駿	M	S3D	L	BIO	PHY	ICT	M1
34	MAK SIU CHUNG	麥兆聰	M	S3D	J	PHY	CHM	BAFS	M2
35	SUN JONY	申玉中	M	S3D	M	CHM	PHY	ICT	M2
36	TSANG CHI SHING ANTHO	曾智成	M	S3D	K	CHS	HST	GEO	
37	YAM KA KIT	任嘉杰	M	S3D	J	BIO	CHM	VIA	M1
38	YEUNG SHEUNG PAN	楊尙斌	M	S3D	J	BIO	ECO	BAFS	M1
39	YIP KING HONG	葉景康	M	S3D	M	PHY	CHM	BAFS	M2
40	YU KIM WAI	茹劍威	M	S3D	M	CHM	ECO	BAFS	M2

No.	NAME	姓名	SEX	CLASS	HOUSE	X1	X2	X3	Maths
1	AU YUK SHAN	區玉珊	F	S3E	J	ECO	B+C	BAFS	
2	CHAK WING LAM	翟穎琳	F	S3E	M	ECO	HST	GEO	
3	CHAN HIU TUNG	陳曉彤	F	S3E	L	ECO	HST	BAFS	
4	CHEUNG HIU TING	張曉婷	F	S3E	J	PHY	HST	VIA	M2
5	CHEUNG SIN YEE	張倩瑜	F	S3E	L	BIO	CHM	GEO	M1
6	CHEUNG WAI TING	張蔚婷	F	S3E	M	PHY	CHM	GEO	M2
7	CHIU ON NA	趙安妮	F	S3E	J	ECO	B+C	GEO	
8	CHOW HIU YI	周曉宜	F	S3E	J	ECO	GEO	BAFS	
9	CHU PUI YAN	朱倍恩	F	S3E	J	BIO	ECO	P+C	M1
10	FONG YAN TING	方欣婷	F	S3E	L	ECO	GEO	ICT	
11	HUANG TSZ YAN	黃芷茵	F	S3E	M	PHY	HST	BIO	M2
12	HUI HIU LAM	許曉琳	F	S3E	M	ECO	B+C	ICT	
13	HUNG HIU YEE	洪曉儀	F	S3E	L	PHY	B+C	BAFS	M2
14	KO SIN MAN	高倩雯	F	S3E	K	BIO	CHM	BAFS	M1
15	KU WAI YIU	古惠瑤	F	S3E	K	BIO	ECO	P+C	M1
16	LAI HOI MAN	黎凱雯	F	S3E	L	BIO	CHM	GEO	M1
17	LAM HIU FAN	林曉芬	F	S3E	M	ECO	B+C	BAFS	
18	LAM MEI YEE	藍美儀	F	S3E	K	PHY	B+C	VIA	M2
19	LAM SUI YING	林瑞瑩	F	S3E	M	PHY	ECO	VIA	M2
20	LAU FAN HEI	劉薰禧	F	S3E	L	BIO	ECO	P+C	M1
21	LEE PUI YING	李珮瑩	F	S3E	J	ECO	B+C	BAFS	
22	LEE SIN TING	李倩婷	F	S3E	M	PHY	ECO	BAFS	M2
23	LEUNG SZE MAN	梁詩敏	F	S3E	L	ECO	CHM	BIO	
24	LI LEE LEE	李莉莉	F	S3E	J	PHY	CHM	BAFS	M2
25	LI YEUK LAN	李若蘭	F	S3E	L	ECO	HST	GEO	
26	LO PO YEE	盧寶頤	F	S3E	L	BIO	ECO	BAFS	M1
27	LO TSZ MAN	盧紫文	F	S3E	M	CHS	B+C	VIA	
28	LUI WING YAN	呂詠欣	F	S3E	M	ECO	GEO	BAFS	
29	MA SZE MEI	馬詩媚	F	S3E	K	BIO	ECO	GEO	M1
30	NG KA FAN	吳加芬	F	S3E	M	ECO	HST	BAFS	
31	NG KWAN YIU	伍均瑤	F	S3E	L	ECO	B+C	VIA	
32	NGAI TIN YEE	魏天兒	F	S3E	K	BIO	HST	VIA	M1
33	TONG KA WING	湯嘉穎	F	S3E	L	ECO	HST	VIA	
34	WONG HIU YING	黃曉瑩	F	S3E	M	BIO	CHM	BAFS	M1
35	WONG SUM YI	王心兒	F	S3E	J	ECO	GEO	P+C	
36	WOO YAN TING	胡恩婷	F	S3E	K	CHM	ECO	BAFS	M2
37	YAU KWAI CHUEN	邱桂荃	F	S3E	J	ECO	CHM	BAFS	
38	YIU YAN	姚恩	F	S3E	K	ECO	HST	BAFS	
39	YUEN PUI SHAN	袁佩珊	F	S3E	L	BIO	CHM	BAFS	M1